

Số: /TTr-BQLDDCN

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

## TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần 1, thuộc dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị.**

Kính gửi:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CsP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt dự án thành phần 1: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ và Thành phố Đông Hà thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) dự án thành phần 1: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ và thành phố Đông Hà thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị.

Căn cứ Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (đợt 1); Quyết định số 4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2022;

Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần 1: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ và Thành phố Đông Hà thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị, với nội dung chính dưới đây:

## **I. Mô tả tóm tắt công trình**

1. Tên dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị.

- Dự án thành phần 1: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ và Thành phố Đông Hà thuộc Dự án

- Tổng mức đầu tư dự án thành phần 1: 34.300.000.000 đồng;

- Tên chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí đầu tư cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo)

- Thời gian thực hiện công trình: 2022-2025.

- Địa điểm: Các huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ và thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

### **2. Quy mô công trình:**

2.1.Trường THPT Vĩnh Linh:

a) Hạng mục Nhà đa năng:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà đa năng có tổng diện tích sàn xây dựng 1.100m<sup>2</sup>, chiều cao 12,5m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn bằng bê tông cốt thép (BTCT) cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 và vì kèo thép chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền sân tập sơn chuyên dụng 03 lớp màu xanh, nền bục biểu diễn mài granito màu vàng, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt và nền các khu vực còn lại lát granit kích thước (KT) 600x600; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp mài granit màu vàng; Mái lợp tôn xộp dày 0,45mm, xà gồ bằng thép C, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thông gió thoát nước; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng 03 kim thu sét thép CT3 d12, chiều dài L=0,5m được gắn trên mái nhà.

b) Hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy 171m<sup>3</sup> bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20.

2.2.Trường THCS và THPT Bến Quan:

a) Hạng mục Nhà đa năng:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà đa năng có tổng diện tích sàn xây dựng 764m<sup>2</sup>, chiều cao 10,3m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 và vì kèo thép chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền sân tập sơn chuyên dụng 03 lớp màu xanh, nền các khu vực còn lại lát granit KT600x600; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc mài granit màu vàng; Mái lợp tôn xộp dày 0,45mm, xà gồ bằng thép C, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thông thoát nước; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng 06 kim thu sét thép CT3 d12, chiều dài L=0,5m được gắn trên mái nhà.

b) Hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy 117m<sup>3</sup> bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20.

### 2.3.Trường THCS và THPT Bến Hải:

a) Hạng mục Nhà đa năng:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà đa năng có tổng diện tích sàn xây dựng 764m<sup>2</sup>, chiều cao 10,8m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 và vì kèo thép chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền sân tập sơn chuyên dụng 03 lớp màu xanh, nền các khu vực còn lại lát granit KT600x600; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc mài granit màu vàng; Mái lợp tôn xộp dày 0,45mm, xà gồ bằng thép C, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thông thoát nước; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng 06 kim thu sét thép CT3 d12, chiều dài L=0,5m được gắn trên mái nhà.

b) Các hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy 117m<sup>3</sup> bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20; san nền cục bộ vị trí xây dựng công trình, tổng khối lượng đất đào là 130m<sup>3</sup>, tổng khối lượng đất đắp cấp III là 2.703m<sup>3</sup>.

#### 2.4.Trường THPT Chế Lan Viên:

##### a) Hạng mục Nhà thư viện:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà thư viện 02 tầng có tổng diện tích sàn xây dựng 510m<sup>2</sup>, chiều cao 10,85m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 và vì kèo thép chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền, sàn lát gạch granit KT600x600; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granit dày 2cm; Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,42mm, xà gồ bằng thép hộp, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống thoát nước; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống báo cháy và bình chữa cháy di động đặt tại các tầng; hệ thống chống sét sử dụng 03 kim thu sét CT3, L=0,7m được gắn trên mái nhà.

b) Hạng mục phụ trợ: Sân bê tông hiện có được xử lý bề mặt, lát gạch Terrazzo KT400x400, diện tích 1.800m<sup>2</sup>.

#### 2.5.Trường trẻ em khuyết tật tỉnh:

##### a) Hạng mục Khối nhà học 01 tầng:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà học 01 tầng diện tích 350m<sup>2</sup>, chiều cao 5,95m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền lát gạch granit KT600x600. Nền khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp lát đá granit dày 2cm; Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,42mm, xà gồ bằng thép hộp, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét thép được gắn trên mái nhà.

##### b) Hạng mục Khối nhà học 02 tầng:

+ Quy mô: Xây dựng mới nhà học 02 tầng diện tích 350m<sup>2</sup>, chiều cao 9,65m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn, móng đôi bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền, sàn lát gạch granit KT600x600. Nền, sàn khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granit dày 2cm; Mái lợp tôn sóng vuông dày 0,42mm, xà gồ bằng thép hộp, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

c) Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động và hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường; hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét thép được gắn trên mái nhà.

d) Hạng mục phụ trợ: Sân bê tông lát gạch diện tích 1.000m<sup>2</sup>; nhà để xe giáo viên diện tích 90m<sup>2</sup>.

## 2.6.Trường THPT Lê Lợi:

a) Hạng mục Nhà học thực hành:

+ Quy mô: Xây dựng mới khối nhà học thực hành 03 tầng có tổng diện tích sàn xây dựng 1.200m<sup>2</sup>, chiều cao 14,35m, công trình cấp III.

+ Các giải pháp thiết kế chính:

- Giải pháp kết cấu: Sử dụng kết cấu móng đơn, móng đôi bằng BTCT cấp độ bền B20 kết hợp hệ cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B20 chịu lực chính.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền, sàn các tầng lát gạch granit KT600x600. Nền, sàn khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt; Tường xây bằng gạch, vữa xi măng xây trát M75. Toàn bộ tường trong và tường ngoài sơn màu 03 nước; Bậc cấp, bậc cầu thang lát đá granit tự nhiên dày 2cm; Mái lợp tôn sóng vuông màu đỏ dày 0,45mm, xà gồ bằng thép hộp KT40x80x1,8mm, có ke chống bão; Cửa đi, cửa sổ, vách kính chủ yếu bằng khung nhựa uPVC có lõi thép gia cường, kính an toàn dày 6,38mm. Riêng cửa sổ có khung bảo vệ làm bằng thép hộp.

- Các giải pháp khác: Công trình có thiết kế hệ thống cấp điện, chiếu sáng bằng đèn Led; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống thông gió tự nhiên kết hợp quạt điện; hệ thống chữa cháy bằng bình chữa cháy di động; hệ thống chống sét bằng kim thu sét phóng tia tiên đạo sớm có bán kính bảo vệ  $R_{bv} = 107m$  gắn trên mái nhà.

b) Các hạng mục phụ trợ: Bể nước phòng cháy, chữa cháy 150m<sup>3</sup> bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20; sân bê tông diện tích 250m<sup>2</sup>.

2.7.Thiết bị: Thiết bị phòng cháy chữa cháy và một số thiết bị có liên quan khác.

## II. Phần công việc đã thực hiện

**Bảng số 1**

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát địa hình, địa chất bước lập lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Công ty cổ phần tư vấn và kiểm định xây dựng Delta vina	190.917.000	206/QĐ-BQLDDCN Ngày 20/10/2021
2	Tư vấn khảo sát địa hình, địa chất bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi	Công ty cổ phần tư vấn và Xây dựng Quảng Thành	364.832.000	207/QĐ-BQLDDCN ngày 20/10/2021
3	Tư vấn giám sát khảo địa hình, địa chất bước lập nghiên cứu khả thi	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	14.856.000	183/QĐ-BQLDDCN ngày 15/10/2021
3	Gói thầu số 04: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán		8.008.000	
4	Gói thầu số 05: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán		981.403.000	
5	Gói thầu số 06: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán		121.163.000	
	<b>Tổng giá trị</b>		<b>1.681.179.000</b>	

## III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

**Bảng số 2**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	606.633.000
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán công trình	Sở Tài chính	106.283.000
3	Phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	Sở Xây dựng	12.139.000
4	Lệ phí thẩm định dự án	Sở Xây dựng	1.871.000
5	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công + dự toán	Sở Xây dựng	11.380.000
6	Chi phí thẩm định HSMT tư vấn	Ban QLDA ĐTXD các	1.000.000

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
	thiết kế	công trình DD&CN tỉnh	
7	Chi phí thẩm định KQLCNT tư vấn TKBVTC và dự toán	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
8	Chi phí thẩm định HSMT giám sát	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
9	Chi phí thẩm định HSMT thi công xây dựng	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	13.082.000
10	Chi phí thẩm định KQLCNT giám sát	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	1.000.000
11	Chi phí thẩm định thẩm định KQLCNT thi công xây dựng	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	13.082.000
12	Phí thẩm định, phê duyệt thiết kế PCCC	Phòng cảnh sát PCCC và cứu hộ cứu nạn	1.351.000
13	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT giám sát		6.528.000
14	Dự phòng		1.697.705.000
<b>Tổng giá trị thực hiện</b>			<b>2.474.054.000</b>

#### IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

##### 1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 07: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Vĩnh Linh, hạng mục: Nhà đa năng	5.060.000.000	Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo chỉ lĩnh vực đào tạo	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II-III/2022	Trọn gói	360 ngày
2	Gói thầu số 08: Thi công lắp đặt Hệ thống PCCC Trường THPT Vĩnh Linh	365.500.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	360 ngày
3	Gói thầu số 09: Thi công xây dựng công trình Trường trẻ em khuyết tật tỉnh	5.785.000.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II-III/2022	Trọn gói	360 ngày
4	Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Lê Lợi, hạng mục: Nhà học thực hành và các hạng mục phụ trợ	6.555.000.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I-II/2023	Trọn gói	360 ngày
5	Gói thầu số 11: Thi công lắp đặt Hệ thống PCCC Trường THPT Lê Lợi	334.000.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I-II/2023	Trọn gói	360 ngày
6	Gói thầu số 12: Thi công xây dựng công trình Trường THCS và THPT Bến Quan hạng mục: Nhà đa năng	3.514.400.000		Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I-II/2023	Trọn gói	270 ngày
7	Gói thầu số 13: Thi công lắp đặt Hệ thống PCCC Trường THCS và THPT Bến Quan	284.500.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I-II/2023	Trọn gói	270 ngày
8	Gói thầu số 14: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Chế Lan Viên, hạng mục: Nhà thư viện và các hạng mục phụ trợ	3.006.000.000		Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I-II/2024	Trọn gói	270 ngày



Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
9	Gói thầu số 15: Thi công xây dựng công trình Trường THCS và THPT Bến Hải, hạng mục: Nhà đa năng; san nền	4.027.200.000	Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí lĩnh vực đào tạo	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I-II/2024	Trọn gói	270 ngày
10	Gói thầu số 16: Thi công lắp đặt Hệ thống PCCC Trường THCS và THPT Bến Hải	284.500.000		Tự thực hiện	-	Quý I-II/2024	Trọn gói	270 ngày
11	Gói thầu số 17: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT các gói thầu số 07, 09	34.970.000		Tự thực hiện	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	45 ngày
12	Gói thầu số 18: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT các gói thầu số 10, 12	32.980.000		Tự thực hiện	-	Quý I-II/2023	Trọn gói	45 ngày
13	Gói thầu số 19: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT các gói thầu số 14, 15	22.708.000		Tự thực hiện	-	Quý I-II/2024	Trọn gói	45 ngày
14	Gói thầu số 20: Tư vấn giám sát thi công xây dựng toàn bộ các công trình	800.027.000		Tự thực hiện	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công
15	Gói thầu số 21: Bảo hiểm công trình các gói thầu 07, 08, 09	14.574.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành
16	Gói thầu số 22: Bảo hiểm công trình các gói thầu 10, 11, 12, 13	13.895.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I-II/2023	Trọn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành
17	Gói thầu số 23: Bảo hiểm công trình các gói thầu 14, 15, 16	9.513.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I-II/2024	Trọn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành
<b>Tổng giá gói thầu</b>		<b>30.144.767.000</b>						

## 2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu do chủ đầu tư lập đảm bảo các nội dung theo quy định của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Việc phân chia các gói thầu tư vấn phù hợp với tính chất, đặc điểm, quy trình nội dung các công việc theo yêu cầu.

b) Giá gói thầu: Giá gói thầu được lập trên cơ sở dự án đầu tư và tổng dự toán được phê duyệt Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị

Bảng tính giá gói thầu xây lắp:

TT	Tên gói thầu	Chi phí xây dựng (CPXD) (đồng)	Chi phí dự phòng (DP)		Giá gói thầu = CPXD+DP (đồng)
			Dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh	Dự phòng cho yếu tố trượt giá	
1	Gói thầu số 07: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Vĩnh Linh, hạng mục: Nhà đa năng	5.060.000.000	0	0	5.060.000.000
2	Gói thầu số 08: Thi công xây dựng Hệ thống PCCC công trình Trường THPT Vĩnh Linh	365.500.000	0	0	365.500.000
3	Gói thầu số 09: Thi công xây dựng công trình Trường trẻ em khuyết tật tỉnh	5.785.000.000	0	0	5.785.000.000
4	Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Lê Lợi, hạng mục: Nhà học thực hành và các hạng mục phụ trợ	6.555.000.000	0	0	6.555.000.000
5	Gói thầu số 11: Thi công xây dựng Hệ thống PCCC công trình Trường THPT	334.000.000	0	0	334.000.000

TT	Tên gói thầu	Chi phí xây dựng (CPXD) (đồng)	Chi phí dự phòng (DP)		Giá gói thầu = CPXD+DP (đồng)
			Dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh	Dự phòng cho yếu tố trượt giá	
	Lê Lợi				
6	Gói thầu số 12: Thi công xây dựng công trình Trường THCS và THPT Bến Quan hạng mục: Nhà đa năng	3.514.400.000	0	0	3.514.400.000
7	Gói thầu số 13: Thi công xây dựng Hệ thống PCCC công trình Trường THCS và THPT Bến Quan	284.500.000	0	0	284.500.000
8	Gói thầu số 14: Thi công xây dựng công trình Trường THPT Chế Lan Viên, hạng mục: Nhà thư viện và các hạng mục phụ trợ	3.006.000.000	0	0	3.006.000.000
9	Gói thầu số 15: Thi công xây dựng công trình Trường THCS và THPT Bến Hải, hạng mục: Nhà đa năng; san nền	4.027.200.000	0	0	4.027.200.000
10	Gói thầu số 16: Thi công xây dựng Hệ thống PCCC công trình Trường THCS và THPT Bến Hải	284.500.000	0	0	284.500.000

- Các gói thầu tư vấn: Được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Gói thầu bảo hiểm công trình được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư 329/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực

hiện một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13/11/2015 của chính phủ quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng

c) Nguồn vốn: Vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí lĩnh vực đào tạo)

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Theo quy định của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

- Các gói thầu có giá trị nằm trong hạn mức chỉ thầu, đề nghị áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu rút gọn nhằm giảm bớt thủ tục, thời gian lựa chọn nhà thầu, sớm triển khai thi công hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu được lập phù hợp với tiến độ dự án, nguồn vốn bố trí công trình.

e) Loại hợp đồng: Tất cả các gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Thời gian thực hiện hợp đồng đối với từng gói thầu được xác định cụ thể, phù hợp với tiến độ thực hiện toàn bộ công trình.

**V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Không.**

**VI. Tổng giá trị các phần công việc**

**Bảng số 5**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	1.681.179.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	2.474.054.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	30.144.767.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>34.300.000.000</b>
<b>Tổng mức đầu tư dự án</b>		<b>34.300.000.000</b>
<b>Chênh lệch</b>		<b>0</b>

## **VI. Kiến nghị**

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần 1: Nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn: Huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ và Thành phố Đông Hà thuộc Dự án: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT; KHTC .

**GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Thắng**